

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

PH, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu phố ĐT 1, thị trấn PH, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn:** Ông **Phan Thanh T**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố ĐT 1, thị trấn PH, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Bà Trần Thị H và ông Phan Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Trần Thị H và ông Phan Thanh T có 03 con chung tên Phan Tú T1, sinh ngày 10/12/2002; Phan Tú T2, sinh ngày 07/02/2007 và Phan Đăng K, ngày 14/3/2011. Hiện nay con chung Phan Tú T1 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên bà H và ông T không yêu cầu xem xét, giải quyết. Bà H và ông T thống nhất giao 02 con chung Phan Đăng K và Phan Tú T2 cho bà H trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc vào giáo dục. Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Thanh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở

- **Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản:** Bà Trần Thị H và ông Phan Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Trần Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004625 ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho bà Trần Thị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THADS huyện PH;
- UBND thị trấn TG
- (Giấy CNKH số 08, ngày 14/3/2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Minh Nhật